

Số: /2022/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của các Hội đồng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 87/2016/TTLT-BTC-BTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2016 của liên Bộ Tài chính - Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn việc thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, thẩm định phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 565/TTr-STC ngày 13 tháng 12 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định nội dung chi và mức chi cho hoạt động thẩm định dự thảo bảng giá đất của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, phương án giá đất của Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của các Hội đồng.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thành viên Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh (sau đây gọi tắt là các Hội đồng), Tổ giúp việc các Hội đồng, các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan đến phạm vi điều chỉnh tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Nội dung chi và mức chi cho hoạt động của Hội đồng và Tổ giúp việc của các Hội đồng

1. Nội dung chi

- a) Chi bồi dưỡng họp Hội đồng và Tổ giúp việc các Hội đồng.
- b) Chi làm đêm, làm thêm giờ có liên quan đến hoạt động của Hội đồng và Tổ giúp việc các Hội đồng.
- c) Chi điều tra, thu thập thông tin.
- d) Chi hội nghị, chi công tác phí, xăng xe, nước uống.
- đ) Chi Thông báo thẩm định của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất.
- e) Chi thuê tổ chức tư vấn thẩm định giá hoặc chuyên gia về giá đất tham gia Hội đồng thẩm định bảng giá đất và Hội đồng thẩm định giá đất.
- g) Chi in ấn, phô tô tài liệu, văn phòng phẩm, thuê xe đi khảo sát thực địa và các chi phí khác có liên quan.

2. Mức chi

a) Chi tổ chức hội nghị, chi công tác phí, nước uống: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 53/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định mức chi cụ thể về công tác phí, chi Hội nghị đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc tỉnh Hòa Bình.

b) Chi làm đêm, làm thêm giờ: Thực hiện theo mức chi quy định tại Thông tư số 23/2015/TT-BLĐTBXH ngày 23 tháng 6 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số điều về tiền lương của Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung của Bộ Luật Lao động.

c) Chi điều tra, thu thập thông tin: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng Điều tra thống kê quốc gia.

d) Chi tiền bồi dưỡng họp các Hội đồng và Tổ giúp việc các Hội đồng khi tham gia các phiên họp:

- Đối với phiên họp Hội đồng:

+ Chủ tịch Hội đồng hoặc người được ủy quyền điều hành phiên họp 300.000đồng/người/phiên họp.

+ Các thành viên Hội đồng: 250.000 đồng/người/phiên họp.

+ Tổ giúp việc: 200.000 đồng/người/phiên họp.

- Đối với phiên họp Tổ giúp việc: 150.000 đồng/người/phiên họp.

đ) Chi Thông báo thẩm định của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất: 500.000 đồng/thông báo thẩm định.

e) Chi thuê tổ chức tư vấn thẩm định giá hoặc chuyên gia về giá đất tham gia Hội đồng:

- Lương chuyên gia tư vấn theo ngày quy định tại Thông tư số 02/2015/TT- BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động -Thương binh và Xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước (*Thời gian nghiên cứu thẩm định từ 05-10 ngày/dự án tùy theo tính chất, đặc điểm của từng dự án để thực hiện*).

- Mức phí thuê tổ chức tư vấn thẩm định giá tham gia Hội đồng thẩm định giá đất không vượt quá 20% chi phí thuê đơn vị tư vấn xác định giá đất, nhưng không thấp hơn 10.000.000 đồng/phương án xác định giá đất để làm cơ sở thực hiện nghĩa vụ tài chính nộp ngân sách nhà nước và không thấp hơn 5.000.000 đồng/phương án xác định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất. Trường hợp mức phí vượt quá 20% chi phí thuê đơn vị tư vấn xác định giá đất thì Sở Tài chính sẽ báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt mức phí cho từng trường hợp cụ thể.

Mức phí thuê tổ chức tư vấn thẩm định giá tham gia Hội đồng thẩm định bảng giá đất không vượt quá 3% chi phí thuê đơn vị tư vấn xây dựng dự thảo quyết định bảng giá đất, dự thảo bảng giá đất điều chỉnh, nhưng không thấp hơn 10.000.000 đồng/dự thảo quyết định.

g) Chi xăng xe, thuê xe đi khảo sát thực địa; Chi mua văn phòng phẩm, in ấn, sao chụp tài liệu và các khoản chi khác có liên quan phục vụ trực tiếp cho hoạt động của các Hội đồng thanh toán theo thực tế hóa đơn, chứng từ hợp pháp, hợp lệ khi có phát sinh.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí phục vụ cho hoạt động của Hội đồng và Tổ giúp việc của các Hội đồng được bố trí trong dự toán ngân sách phân bổ hàng năm của Sở Tài chính. Sở Tài chính quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định tại Quyết định này và các quy định hiện hành.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25 tháng 01 năm 2022 và thay thế Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nội dung và mức chi cho hoạt động của Hội đồng thẩm định

bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất và Tổ giúp việc của Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất cấp tỉnh.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp; Cục trưởng Cục Thuế, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Hòa Bình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Hội đồng thẩm định bảng giá đất, Hội đồng thẩm định giá đất, Tổ giúp việc của các Hội đồng và Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- UBMT tổ quốc và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTN (PMD).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Khánh